TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU PHONG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày 02-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
gjgjf
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Hồng Huệ và bà Nguyễn Thị Điệp.

- ***Thư ký phiên toà*:** bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Phong.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên toà*:** bà Ngô Thị Liễn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại trụTòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024, theo quyếtđưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Hồ Văn M, sinh năm 1977, tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn I, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh, giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn K, sinh năm 1922 và bà Hoàng Thị D, sinh năm 1924 (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1981; nơi cư trú: thôn I, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2004 và nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 10/4/2023, bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo quyếtxử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC ngày 10/4/2023. Bị cáo đã chấp hành nộp phạt vào ngày 20/4/2023.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/4/2024 cho đến nay - cómặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn I, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị - vắng mặt.

Ông Hồ Văn Đ1, sinh năm 2001; nơi cư trú: thôn I, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị - vắng mặt.

Ông Hồ Tuấn T, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn I, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị - vắng mặt.

Ông Lê Đức T1, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn I, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị - vắng mặt.

Ông Hồ Văn C, sinh năm 1982; nơi cư trú: tổ A, khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai - vắng mặt.

Ông Nguyễn Trường N, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn I, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 21/02/2024, tại quán C3 Nguyễn Trường N, sinh năm 1997, ở thôn I, xã T, huyện T có Lê Minh T2, sinh năm 1997; Hoàng Văn Đ, sinh năm 1991, Hồ Tuấn T, sinh năm 2001, đều trú tại thôn I, xã T, huyện T đang ngồi uống cà phê cùng nhau. Sau đó, thấy anh N đã rời khỏi quán nên T2 lấy 01 bộ bài tâylá ở phía dưới quầy cà phê rồi hỏi Đ và T có đánh "bài cào lật" được thua bằng tiền không thì cả hai đồng ý. Khoảng 15 phút sau có Hồ Văn C, sinh năm 1982, trú tại phường T, thành phố L, tỉnh Đồng Nai vào tham gia. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày có thêm Hồ Văn Đ1, sinh năm 2001; trú tại thôn I, xã T, huyện T và Hồ Văn M đến tham gia đánh bạc, cách thức đánh bạc như sau: những người chơi sử dụng một bộ bài tâyồm 52 lá bài, trước khi bắt đầu chơi mỗi người chơi sẽ đặt cược vào bàn số tiền tối thiểu 10.000 đồng và còn gọi là "tiềnấy". Bắt đầu ván chơi, mỗi người chơi đều được chia ba lá bài, sau đó sẽ tiến hành so bài. Các thuật ngữ trong "bàicào lật" và cách tính thắng, thua như sau:

- Sáp (xam) là 03 lá bài cùng giá trị (ví dụ như 03 lá bài 4 được gọi là sáptrong bộ bài tâylá thì sáplà lớn nhất và sáplà bé nhất. Nếu trong một ván chơi, có nhiều người có cùng bộ sáp,ì sẽ so sánh ai có sáphơn thì sẽ thắng.

- Liêng là có 3 lá liên tục nhau về mặt giá trị. Ví dụ như 3, 4, 5 hoặc 10, J, Q…. Bộ bài Liêng có giá trị nhỏ nhất trong "bàiào lật" là A, 2, 3 và Liêng lớn nhất sẽ là Q, K, A. Nếu trong một ván bài có nhiều người chơi cùng sở hữu Liêng thì so lá bài cao nhất, còn nếu có hai liêngằng nhau thì so tới chất bài của lá cao nhất, thứ tự chất bài từ thấp tới cao là B, C1, R, C2.

- Ảnh (ba tiên) là bộ bài có ba lá toàn tây, gồm các lá bài J, Q, K bất kỳ.

Trong "bàilật", nếu như 3 lá bài không thuộc ba bộ S, L, Ả sẽ tính điểm. Các người chơi tính tổng điểm ba lá bài của mình cộng lại và chỉ lấy giá trị của hàng tổ chức, ngoại trừ giá trị hàng chục, ví dụ: Tổng ba lá bài là 23 sẽ được 3 điểm, tổng ba lá bài là 09 sẽ được 9 điểm. Điểm được quy định cụ thể như sau:

+ Từ lá9 sẽ được tính điểm với giá trị tương ứng trên lá bài.

+ LáJ, Q, K sẽ được tính là 0 điểm.

+ Láđược tính là 1 điểm.

Nếu như những người có số điểm bằng nhau sẽ so sánh tới chất bài.

- Úp bài: bỏ ván chơi hiện tại, người chơi sẽ mất số tiền cược bỏ ra từ đầu ván.

Ván bài sẽ chấm dứt sau khi mọi người lật bài của mình và so với các người chơi còn lại. Bài ngườicao hơn sẽ chiến thắng và ăn hết số tiền cược. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi M, T2, Đ, T, Đ1 và C đang đánh bạc thì bị tổtác Công an xã T và Đ phòngVân phát hiện, lập biên bản. Thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 905.000 đồng, trong đó: của Hồ Văn M 500.000 đồng; của Hoàng Văn Đ 150.000 đồng; của Hồ Văn Đ1 100.000 đồng; của Hồ Tuấn T 85.000 đồng và của Lê Đức T1 70.000 đồng. Ngoài ra, tổ công tác còn phát hiện trong ống quần của Hồ Văn C số tiền 170.000 đồng, tuy nhiên số tiền này Cung khai nhặt được tại quán cà phê và không dùng vào mục đích đánh bạc, chỉ sử dụng 20.000 đồng đánh bạc nhưng đã bị thua.

Cáo trạng số 27/CT-VKSTP ngày 05 tháng 7 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo Hồ Văn M về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hìnhsự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Văn M phạm tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hìnhxử phạt bị cáo Hồ Văn M từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hìnhđiểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 905.000 đồng hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện T; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Túlơ khơ; về án phí: buộc bị cáo Hồ Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyếtđịnh tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: ngày 21/02/2024, tại quán C4, thuộc thôn I, xã T,T, tỉnh Quảng Trị, Hồ Văn M đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "bài cào lật" với một số người khác, số tiền bị bắt quả tang khi đánh bạc là 905.000 đồng. Tang số đánh bạc bị bắt quả tang là 905.000 đồng không đủ yếu cấu thành tội đánh bạc cho cả nhóm. Riêng đối với Hồ Văn M là người đã bị Công an xã T xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền là 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC ngày 10/4/2023 của Công an xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị. Mặc dù Hồ Văn M đã chấp hành xong Quyết định này vào ngày 20/4/2023 nhưng tính đến thời điểm bị bắt về hành vi đánh bạc (21/02/2024) thì bị cáo Hồ Văn M chưa được xóa tiền sự về hành vi đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Xửvi phạm hành chính nên bị cáo Hồ Văn M phải bị truy tố và xét xử về tội "Đánhtheo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hìnhsự là phù hợp với pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Ngày 10/4/2023, bị cáo bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc", nhưng không lấy điều đó để làm bài học, điều này chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật mà dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt một cách nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sựđể giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự đối với bị cáo vì: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hìnhnên cần áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hìnhxử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Đây là loại tội phạm có quy định phạt tiền là hình phạt chính, nên cần áp dụng Điều 35 Bộ luật Hìnhsự để xử phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Hồ Văn M bị xử phạt tiền là hình phạt chính nên Hội đồng xét xử cần ra quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú" số 36/2024/LCĐKNCT-TA ngày 06/7/2024, của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong đối với bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Văn Đ, ông Hồ Văn Đ1, ông Hồ Tuấn T, ông Lê Đức T1 và ông Hồ Văn C có hành vi đánh bạc với Hồ Văn M. Tuy nhiên số tiền đánh bạc không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan Cảnhsát điều tra Công an huyện T đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Nguyễn Trường N, chủ quán C4,quá trình điều tra xác định ông N hoàn toàn không biết việc bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng quán cà phê để đánh bạc, nên không xem xét xử lý đối với ông N.

[5] Về xử lý vật chứng: trong quá trình điều tra cơCôngđã thu giữ: tiền Ngân hàng N1 905.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ, Hội đồng xét xử xét thấy: đối với số tiền 905.000 đồng là số tiền mà bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng để đánh bạc, nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngânNhà nước. Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ là công cụ mà bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hìnhsự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thườngvụ Quốc hội buộc bị cáo Hồ Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Hồ Văn M phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hìnhxử phạt bị cáo Hồ Văn M 10.000.000 đồng *(mười triệu đồng)*.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hìnhsự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngânNhàsố tiền 905.000 đồng *(chín trăm linh năm ngàn đồng)* được niêm phong và gửi tại KhoNhà nước huyện T theo biên bản giao nhận tài sản số 07/2024/BBGN-KBTP ngày 12/6/2024 giữa Công an huyện T với Kho bạc Nhà nước huyện T. Khi án có hiệu lực pháp luật, Công an huyện T có trách nhiệm làm thủ tục để chuyển giao số tiền này cho Chi cục thihành án dân sự huyện T để nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá *(vật chứng này hiện có tại Chi cục thihành án dân sự huyện T, đặc điểm của của vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2024 giữa Công an huyện T và Chi cục thihành án dân sự huyện T)*.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hồ Văn M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hải

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị,
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong
- CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cụchuyện Triệu Phong;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.